

Số: 174 /KH-TrHD

Đăk Mil, ngày 05 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
HUY ĐỘNG CÁC KHOẢN KINH PHÍ THỎA THUẬN DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ
TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022-2023

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ thông tư 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông, Quy định các khoản thu và mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;

Căn cứ Hướng dẫn số 1486/HD-SGDĐT, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ kế hoạch hoạt động giáo dục của trường THPT Trần Hưng Đạo năm học 2022-2023. Nay trường THPT Trần Hưng Đạo phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường xây dựng Kế hoạch huy động các khoản đóng góp năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tạo sự chuyển biến về mặt nhận thức của các tổ chức, đoàn thể, các ngành, cá nhân, tập thể trên địa bàn huyện về vị trí, vai trò quan trọng của xã hội hóa giáo dục trong quá trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ học tập và đóng góp sức người, sức của để phát triển sự nghiệp giáo dục.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội trong và ngoài nhà trường, cộng đồng trách nhiệm vận động các tổ chức thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Sử dụng các khoản thu đúng mục đích, hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Việc quản lý thu, chi đúng theo nguyên tắc tài chính hiện hành.

II. ĐỐI TƯỢNG HUY ĐỘNG, THỤ HƯỞNG

1. Đối tượng huy động: Cha mẹ học sinh nhà trường.

2. Đối tượng thụ hưởng: Toàn thể học sinh đang học tập tại trường.

III. HÌNH THỨC, NGUYÊN TẮC VÀ THỜI GIAN HUY ĐỘNG

- Thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Đak Nông. Việc thu - chi đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định, thống nhất công khai, quyết toán đúng quy định.

- Thu đủ bù chi; việc thu, chi phải đúng mục đích, hiệu quả và thanh quyết toán đúng với quy định tài chính hiện hành.

- Thời gian huy động: Trong năm học 2022-2023.

IV. NỘI DUNG THU VÀ CÁC KHOẢN HUY ĐỘNG

1. Các khoản kinh phí theo quy định (Thu bắt buộc).

Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với Ban đại diện CMHS cùng với CBQL, GV, NV trong nhà trường tổ chức tuyên truyền, vận động toàn thể phụ huynh học sinh đầy đủ các văn bản quy định của nhà nước để phụ huynh hiểu và tham gia đóng góp đầy đủ các khoản đóng góp bắt buộc theo quy định như:

- Học phí: Thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Đak Nông.

- Bảo hiểm y tế: Thực hiện theo công văn số 1260/BHXH-QLT, ngày 01/8/2022 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Đak Nông, V/v Triển khai công tác thu BHYT học sinh – sinh viên năm học 2022-2023.

2. Các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường.

2.1. Dự kiến thu

Stt	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
1	Nước uống tại lớp cho học sinh	5.000 đồng/tháng	45.000 đồng	Thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Đak Nông
2	Thuê người dọn khu vực nhà vệ sinh dành cho học sinh	10.000 đồng/tháng	90.000 đồng	
3	Ghế ngồi chào cờ (HS khối 10)	35.000 đồng/năm	35.000 đồng	
4	Ứng dụng CNTT trong trao đổi thông tin liên lạc giữa nhà trường và phụ huynh	65.000 đồng/năm	65.000 đồng	
5	Hoạt động trải nghiệm sau giờ học chính khoá	50.000 đồng/năm	50.000 đồng	
6	Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh của nhà trường (Kinh phí mua giấy phục vụ công tác kiểm tra, thi; tiền phô tô đề kiểm tra, đề thi, ...)	50.000 đồng/năm	50.000 đồng	

KHO T
TRƯỜNG
CỘNG
HỘ TH
PHẦN H
S

2.2. Dự kiến chi

Stt	Nội dung thu	Mức thu	Dự kiến chi
1	Nước uống tại lớp cho học sinh	5.000 đồng/tháng	Chi nước uống tại lớp cho học sinh
2	Thuê người dọn khu vực nhà vệ sinh dành cho học sinh	10.000 đồng/tháng	- Chi thuê lao công: 5.000.000 đồng/tháng x 10 tháng = 50.000.000 đồng/năm. - Dụng cụ vệ sinh: 15.000.000 đồng/năm - Giấy vệ sinh: 2.500.000 đồng/tháng x 10 tháng = 25.000.000 đồng/năm.
3	Ghế ngồi chào cờ (HS khối 10)	35.000 đồng/năm	Mua ghế ngồi cho học sinh.
4	Ứng dụng CNTT trong trao đổi thông tin liên lạc giữa nhà trường và phụ huynh	65.000 đồng/năm	- Chi trả tiền hợp đồng số liên lạc điện tử cho đơn vị cung cấp dịch vụ. - Hỗ trợ cước thuê bao mạng Wifi phủ sóng toàn trường
5	Hoạt động trải nghiệm sau giờ học chính khoá	50.000 đồng/năm	- Thuê chuyên gia tư vấn tâm lý học đường Giáo dục định hướng nghề nghiệp. - Hỗ trợ hoạt động tham quan các di tích lịch sử văn hoá tại địa phương.
6	Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh của nhà trường (Kinh phí mua giấy phục vụ công tác kiểm tra, thi; tiền phô tô đề kiểm tra, đề thi, ...)	50.000 đồng/năm	Chi trả kinh phí mua giấy phục vụ công tác kiểm tra, thi; tiền phô tô đề kiểm tra, đề thi, ...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến, vận động quyên góp, thu chi, quyết toán đúng mục đích.

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với Ban đại diện CMHS vận động phụ huynh tham gia đóng góp giúp nhà trường thực hiện thắng lợi các kế hoạch hoạt động giáo dục năm học 2022-2023.

- Căn cứ vào dự toán thu, chi nhà trường thực hiện thu, chi đúng mục đích, hiệu quả và đúng với quy định tài chính hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch huy động các khoản kinh phí thỏa thuận, dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2022-2023 của trường THPT Trần Hưng Đạo./.

Nơi nhận:

- Chi bộ (B/cáo);
- Ban giám hiệu (Chỉ đạo);
- BDDCMHS (Phối hợp);
- GV, NV (Thực hiện);
- Lưu VT.



Trần Công Nhị